

Bản án số: 88/2023/HS-ST
Ngày 20-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngọc và bà Trần Thị Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Tăng Bá Thắng - Kiểm sát viên tại điểm cầu trung tâm.

Bà Quách Thị Nền - Kiểm sát viên tại điểm cầu thành phần.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 79/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn K, sinh năm 1973 tại tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu dân cư D, phường P, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Dương Thị M; có vợ là Nguyễn Thị H1 (đã ly hôn) và 01 con; tiền sự: Không. Tiền án: 02.

+ Tại Bản án số 14/2010/HSST ngày 13/4/2010, Tòa án nhân dân huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt Vũ Văn K 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/6/2017, chưa bồi thường thiệt hại, chưa được xóa.

+ Tại Bản án số 14/2018/HSST ngày 12/02/2018, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt Vũ Văn K 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án đã xác định “tái phạm”); chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/7/2020, chưa nộp án phí, chưa được xóa.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 11/ST ngày 20/4/1999, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt Vũ Văn K 15 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; chấp hành xong ngày 27/3/2000, đã được xóa.

+ Tại Bản án số 15/2005/HSST ngày 22/7/2005, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt Vũ Văn K 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; chấp hành xong ngày 24/5/2006, đã được xóa.

Bị tạm giữ từ ngày 10/4/2023 đến ngày 12/4/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng sáng ngày 08/4/2023, Vũ Văn K đến khu vực ga Dụ Nghĩa huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tìm mua ma túy loại Heroine về sử dụng và mua được 01 túi nilon ma túy với giá 3.000.000 đồng của 01 người đàn ông, K cất giấu túi nilon này trong người rồi thuê xe ôm đi về nhà. Tại nhà, K lấy một phần ma túy trong túi nilon chia ra gói trong 04 gói giấy bạc cho vào trong hộp bao thuốc lá Thăng Long bằng kim loại, số còn lại trong túi nilon cất giấu vào túi áo ngực bên trái phía trước đang mặc. Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 10/4/2023, Nguyễn Văn Đ đến nhà K chơi. K lấy 02 gói ma túy từ trong hộp bao thuốc lá Thăng Long đưa cho Đ 01 gói và nói “ma túy đây, em chơi đi”, K cầm 01 gói sử dụng; số ma túy còn lại K vẫn để trong hộp bao thuốc lá Thăng Long và để xuống nền nhà cạnh vị trí K ngồi. Sau đó, K, Đ lần lượt dùng bật lửa ga đốt dưới giấy bạc chứa ma túy và sử dụng bằng hình thức hít. Khi cả hai vừa sử dụng xong thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã Kinh Môn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang vào hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày, thu giữ: 01 túi nilon bên trong chứa chất bột khô dạng cục màu trắng tại túi áo ngực bên trái của K (được niêm phong ký hiệu M); thu tại vị trí K đang ngồi 01 hộp thuốc lá Thăng Long, bên trong có 02 gói giấy bạc đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); thu tại nền nhà 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt (được niêm phong ký hiệu M2) và 01 bật lửa ga màu đỏ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn K K quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày 10/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn phối hợp với Trung tâm Y tế thị xã Kinh Môn tiến hành kiểm tra nhanh tình trạng sử dụng ma túy đối với Vũ Văn K và Nguyễn Văn Đ K quả xác định: Vũ Văn K và Nguyễn Văn Đ dương tính với chất ma túy loại MOP (Morphine/Heroin), K và Đ đã sử dụng ma túy.

Kết luận giám định số 223/KL-KTHS ngày 12/4/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương K luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng

trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M khối lượng là 3,712 gam là ma túy, loại Heroine. Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, tổng khối lượng là 0,152 gam là ma túy, loại Heroine. Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Heroine trên 02 mảnh giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định; lượng mẫu bám dính bên trên mảnh giấy bạc rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tổng số Heroine thu giữ của bị cáo là 3,864 gam (ba phẩy tám trăm sáu mươi bốn gam).

Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 02/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố: Vũ Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS) và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 255 của BLHS.

Tại phiên tòa: VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 255, điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các điều 38, 55; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vũ Văn K từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chấp hành từ 12 năm 09 tháng đến 13 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/4/2023. Về hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 3,590 gam ma túy loại Heroine, 01 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì ký hiệu M niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T; 0,102 gam ma túy loại Heroine, 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND thị xã Kinh Môn đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, K luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở K luận: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 10/4/2023, tại chỗ ở của Vũ Văn K, khu dân cư D, phường P, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn K (đã tái phạm, chưa được xóa án tích) có hành vi cung cấp chất ma túy loại Heroine cho Nguyễn Văn Đ cùng sử dụng và còn có hành vi cất giấu 3,864 gam (ba phẩy tám trăm sáu mươi bốn gam) Heroine để sử dụng thì bị Công an thị xã Kinh Môn phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, cung cấp ma túy, tạo điều kiện về công cụ, phương tiện, địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã tổ chức cho 01 người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy và còn cất giấu 3,864 gam (ba phẩy tám trăm sáu mươi bốn gam) Heroine để sử dụng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 và điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS. Như vậy, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sự an toàn xã hội, an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu đã 04 lần bị K án phạt tù nhưng bị cáo không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật, kỷ cương nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” đã được sử dụng là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng huy chương, mẹ đẻ là thanh niên xung phong, anh trai là liệt sĩ được tặng

thường huân chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ gửi giám định, cơ quan giám định hoàn lại 3,692 gam Heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 bật lửa ga màu đỏ là công cụ, phương tiện phạm tội; 01 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì ký hiệu M niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 02 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi giám định; 02 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi giám định không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ toàn bộ các vật chứng này là phù hợp với các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai đã mua ma túy của một người đàn ông tại khu vực ga Dụ Nghĩa huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, quá trình điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ xử lý.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn K, Nguyễn Văn Đ, Công an thị xã Kinh Môn đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ, K là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 255, điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn K 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chấp hành 13 (mười ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/4/2023.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ:

- 3,590 gam ma túy loại Heroine, 01 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì ký hiệu M niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 số 223/KL-KTHS.

- 0,102 gam ma túy loại Heroine, 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi giám định; được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2 số 223/KL-KTHS.

- 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi giám định; được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3 số 223/KL-KTHS.

- 01 bật lửa ga đã qua sử dụng.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 18 tháng 8 năm 2023).

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an thị xã Kinh Môn;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Đình Thi